

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 249/2018/HS-ST
Ngày: 25/9/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC, TP.HCM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tôn Trung Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ánh Minh
2. Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương – Thư ký

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức tham gia phiên tòa:
Ông Lê Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 228/2018/TLST-HS ngày 31/8/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 224/2018/QĐXXST-HS ngày 07/9/2018, đối với bị cáo:

Trần Thanh H; sinh ngày: 20/6/1997; Tại: Bà Rịa - Vũng Tàu; hộ khẩu thường trú: ấp T, phường H, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nơi cư trú: Lô A2, khu dân cư B, phường P, quận z., Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn A (C); và bà: Nguyễn Thị X; chưa có vợ con; tiền án: Ngày 10/9/2013, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, đến ngày 05/5/2017 chấp hành xong án phạt tù; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam ngày: 07/6/2018. (Có mặt)

- Bị hại: Ông Nguyễn Thanh H 1964 (Chết)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn Hùng E, sinh năm 1969, địa chỉ: 420 đường N, Phường x, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt)

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng: Cháu Nguyễn Phú T, sinh năm 2003. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 22/12/2017, Trần Thanh H điều khiển xe mô tô biển số 72E1-527.18 phía sau chở cháu Nguyễn Phú T lưu thông trên đường K hướng từ cầu G về hướng Quốc lộ x. Khi đến trước trụ đèn số A204 đường K, khu phố y, phường H, quận T do cháu T làm rơi chiếc dép trên đường K nên Trần Thanh H điều khiển xe quay lại về hướng cầu G (lưu thông sai phần đường), đã để cản số xe mô tô biển số 72E1-527.18 đụng vào phía trước bên trái sàn để chân trước xe mô tô biển số 54X9-0564 do ông Nguyễn Thanh H điều khiển lưu thông trên đường K hướng từ cầu G về hướng Quốc lộ x. Hậu quả sau tai nạn ông Nguyễn Thanh H bị thương nặng được đưa đi Bệnh viện đa khoa khu vực T cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện nhân dân G, đến 07 giờ 35 phút ngày 23/12/2017 ông H tử vong, Trần Thanh H bị gãy xương 1 của bàn chân trái được đưa đi Bệnh viện đa khoa H cấp cứu, trong ngày 22/12/2017 xuất viện về nhà.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường vụ tai nạn được Công an phường H bảo vệ, đoạn xảy ra tai nạn giao thông mặt đường K được trải nhựa bằng phẳng, giữa đường có kẻ vạch sơn màu trắng phân tuyến không liên tục phân chia làm 02 làn xe lưu thông cùng chiều nhau từ hướng cầu G về hướng Quốc lộ x; làn xe thứ 1 sát lề phải dành cho xe đạp, xe mô tô 2, 3 bánh có chiều rộng là 3m00 và làn xe thứ 2 dành cho xe mô tô, xe ô tô 30 chỗ và xe ô tô dưới 3,5 tấn có chiều rộng là 3m50. Chọn mép lề phải đường K theo chiều từ cầu G về hướng Quốc lộ x làm lề chuẩn để đo, vẽ và khám nghiệm hiện trường. Chọn trụ đèn số A204 đặt trên lề chuẩn làm điểm cố định. Sau tai nạn hiện trường để lại xe mô tô biển số 54X9-0564, xe mô tô biển số 72E1- 527.18, vết cày của xe mô tô biển số 54X9-0564, vết cày của xe mô tô biển số 72E1-527.18, vết máu. Các phương tiện, dấu vết có vị trí như sau:

Trụ đèn số A204 (xem điểm 1 trên sơ đồ) đặt trên lề phải, từ trụ đèn đo ra lề phải là 01m00.

Xe mô tô biển số 54X9-0564 (xem điểm 2 trên sơ đồ) ngã về bên phải, phần đầu xe quay hướng lề phải chệch về hướng cầu G, phần đuôi xe quay hướng ngược lại, tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào lề phải là 4m30, tâm trục bánh sau xe mô tô đo vào lề phải là 5m10 và đo đến trụ đèn số A204 có số đo là 18m70.

Vị trí vết máu (xem điểm 3 trên sơ đồ) trên mặt đường có kích thước 1m30 x 0m30, tâm vết máu đo vào lề phải là 4m20 và đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 54X9-0564 là 1m60.

Vết cày xe mô tô biển số 54X9-0564 (xem điểm 4 trên sơ đồ) dài 9m30, chiều hướng vết cày từ hướng cầu G kéo dài đến giá đỡ gác chân sau bên phải xe mô tô biển số 54X9-0564, đầu vết cày đo vào lề là 5m70.

Vết cày xe mô tô biển số 72E1-527.18 (xem điểm 5 trên sơ đồ) dài 0m90, chiều hướng vết cày từ hướng Quốc lộ x kéo dài đến gác chân trước bên phải xe

mô tô biển số 72E1-527.18, đầu vết cày đo vào lề là 6m50.

Xe mô tô biển số 72E1-527.18 (xem điểm 6 trên sơ đồ) ngã về bên phải, phần đầu xe quay hướng lề phải chệch về hướng cầu G, phần đuôi xe quay hướng ngược lại, tâm trục bánh trước xe mô tô đo vào lề phải là 6m00, tâm trục bánh sau xe mô tô đo vào lề phải là 6m80 và đo đến tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 54X9-0564 có số đo là 10m90.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô biển số 72E1-527.18 để lại dấu vết: Đầu cần sang số cong từ trước về sau, bị trầy xước kim loại, có kích thước 2cm x 2cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 35cm; Góc chân trước bên trái cong từ trước về sau; Góc chân trước bên phải mài mòn kim loại và cao su, bị cong từ trước về sau; Đầu tay thắng bên phải bị mài mòn kim loại.

Xe mô tô biển số 54X9-0564 để lại dấu vết: Cụm đèn chiếu sáng phía trước bị gãy giá đỡ, rơi ra khỏi thân xe; Cụm đèn xi nhan bên trái bể vỡ, rơi ra khỏi xe; Búng chắn gió bên trái bể vỡ, kích thước 50cm x 40cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 30cm; Bệ đỡ góc chân trước bên trái bể vỡ, bung khỏi thân xe; Phía dưới hông mặt ngoài lồng máy bên trái bị trầy xước, mài mòn kim loại, kích thước 8cm x 2cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 35cm; Giá đỡ góc chân sau bên phải mài mòn kim loại, kích thước 3cm x 2cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 40cm; Mặt ngoài búng chắn gió bên phải trầy xước, kích thước 3cm x 6cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 55cm; Mặt ngoài ốp đèn xi nhan PH bị mài mòn, kích thước 2cm x 1cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 70cm; Bên phải tay nâng yên sau trầy xước sơn và kim loại, kích thước 10cm x 1cm, điểm thấp nhất đo cách mặt đất 80cm.

Kết luận giám định dấu vết va chạm số 558/C54B ngày 29/01/2018 của Phân viện Khoa học hình sự (C54B) Tổng cục Cảnh sát Phòng chống tội phạm Bộ công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Dấu vết trượt bám chất màu đen, cong biến dạng cần số xe mô tô biển số 72E1-527.18 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, nứt vỡ phía trước bên trái sàn để chân trước xe mô tô biển số 54X9-0564 có chiều từ trước về sau. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi tham gia tai nạn giao thông.

- Dấu vết trượt mất chất màu đen, cong biến dạng ốp để chân trước bên trái xe mô tô biển số 72E1-527.18 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt bám chất màu đen mặt ngoài lồng máy bên trái xe mô tô biển số 54X9-0564 có chiều từ trước về sau.

- Dấu vết trượt xước, mài mòn các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 72E1-527.18: tay thắng, để chân trước, ốp pô phù hợp va chạm với mặt đường.

- Dấu vết trượt xước, mài mòn các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 54X9-0564: tay lái, tay thắng, yếm, đèn chuyển hướng, ốp thân xe, để chân sau, khung

nâng yên, ốp pô phù hợp va chạm với mặt đường.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết và hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi giám định, xác định:

+ Vị trí va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 54X9-0564 và xe mô tô biển số 72E1-527.18 chiếu xuống mặt đường nằm khoảng giữa hai đầu vết cày ký hiệu số 4 và 5, không đủ cơ sở xác định chính xác vị trí này.

+ Khi va chạm, xe mô tô biển số 54X9-0564 lưu thông trên đường K hướng từ cầu G về Quốc lộ x và xe mô tô biển số 72E1-527.18 lưu thông theo hướng ngược lại (lưu thông vào phần đường một chiều).

+ Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 54X9-0564 và xe mô tô biển số 72E1-527.18 với phương tiện khác khi tham gia tai nạn giao thông.

Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1610/TT.17 ngày 16/01/2018 của Trung tâm giám định pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về nguyên nhân tử vong của ông Nguyễn Thanh H do chấn thương sọ não nặng.

Phiếu kết quả xét nghiệm của Bệnh viện Nhân dân Gia Định xác nhận ông Nguyễn Thanh H có nồng độ alcol 212.0 mg/dL (bút lục 28).

Vật chứng thu giữ:

Xe mô tô biển số 54X9-0564; số máy: 5P11-053042; số khung: 109Y-053048 do Nguyễn Huỳnh Minh H đứng tên chủ sở hữu, có giấy tờ hợp lệ, ông Nguyễn Thanh H đã mua lại xe mô tô biển số 54X9-0564. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả lại giấy tờ và xe mô tô biển số 54X9-0564 cho anh Nguyễn Văn Hùng E là đại diện hợp pháp của gia đình nạn nhân Nguyễn Thanh H.

Xe mô tô biển số 72E1-527.18 số máy: E3X9E305770; số khung: 3210HY130419 do Trần Thanh H đứng tên chủ sở hữu, có giấy tờ hợp lệ. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức đã trả lại giấy tờ và xe mô tô biển số 72E1-527.18 cho Trần Thanh H.

Trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp gia đình nạn nhân là ông Nguyễn Văn Hùng E không yêu cầu Trần Thanh H bồi thường gì. Phần dân sự các bên đã giải quyết xong.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

[2] Bản Cáo trạng số 232/CT-VKSTĐ ngày 28/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Trần Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và áp dụng khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009, cùng tình tiết tăng nặng tái phạm và các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, phần bồi thường dân sự và vật chứng đã giải quyết xong.

Bị cáo Trần Thanh H tranh luận, bào chữa bị cáo lần này là vô ý, không muốn sự việc xảy ra, mong Tòa xem xét.

Bị cáo Trần Thanh H nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Thanh H phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe liên quan đến tai nạn giao thông, sơ đồ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y, vật chứng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập, có cơ sở để xác định bị cáo Trần Thanh H, có giấy phép lái xe, điều khiển mô tô biển số 72E1-527.18 lưu thông ngược chiều, vi phạm quy định tại Điều 11 Luật giao thông đường bộ, gây tai nạn với hậu quả nghiêm trọng làm anh Nguyễn Thanh H chết do chấn thương sọ não. Như vậy, có đủ cơ sở pháp lý kết luận bị cáo Trần Thanh H phạm “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Hành vi của bị cáo Trần Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội của địa phương, lỗi gây tai nạn là của bị cáo, bị hại Nguyễn Thanh H tuy trong máu có nồng độ cồn cao hơn mức quy định, nhưng không phải là lỗi gây tai nạn. Về nhân thân, bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội, tuy nhiên hành vi về tội phạm nghiêm trọng do vô ý nên căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự, khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự năm 2015, không thuộc trường hợp tái phạm. Vì vậy cần xử lý bị cáo với hình phạt nghiêm, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được người đại diện bị hại bãi nại, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

- Đại diện hợp pháp gia đình bị hại Nguyễn Thanh H là ông Nguyễn Văn Hùng E không yêu cầu Trần Thanh H bồi thường gì, nên ghi nhận. Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức giao trả cho chủ sở hữu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm “Tội vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 202; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009,

Xử phạt: bị cáo Trần Thanh H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/6/2018.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Trần Thanh H chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Riêng người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, thời gian kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người đại diện Bị hại;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ;
- PC27;
- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tôn Trung Tuấn